

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS-PT

Ngày 16/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Văn Thịnh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Hiệp
Bà Bùi Thị Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 55/2021/TLPT- HS ngày 05 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo Phạm Văn B do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại chị Trần Thị N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 70/2021/HS-ST ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố NB, tỉnh Ninh Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Văn B (tên gọi khác Phạm Văn B1), sinh năm 1968; nơi ĐKKHKT: phường Đ, quận C, Thành phố H; nơi cư trú: xóm 2, thôn L, xã G, huyện H1, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D và bà Nguyễn Thị T (đều đã chết); có vợ Lê Thị P và có 03 con; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/HSST ngày 15/9/2000, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ, phạt tiền 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, đã được xóa án tích.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/HSST ngày 30/10/2001, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Ninh Bình xử phạt 16 tháng 03 ngày tù, phạt tiền 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- *Bị hại:* bà Lã Thị P1, sinh năm 1944, nơi cư trú trước khi chết: phường P1, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình (chết ngày 30/11/2020).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo:*

Chị **Trần Thị N**, sinh năm 1969; nơi cư trú: phường P1, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Ngoài ra trong vụ án có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn B có giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 29/7/2020 có giá trị đến ngày 29/7/2025, hiện là lái xe thử việc cho Công ty cổ phần xây dựng thương mại dịch vụ Vân Giang, có địa chỉ tại phố V, phường P1, thành phố NB do ông Phạm Ngọc C1 sinh năm 1957 trú tại phố V, phường P1, thành phố NB là Giám đốc. Sáng ngày 29/11/2020, Phạm Văn B điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Fortune biển kiểm soát 35A-133.63 chở ông C1 đến khu vực cầu Lim để ăn sáng. Sau khi ăn xong, khoảng 08 giờ cùng ngày B điều khiển xe ô tô chở ông C1 ngồi ở hàng ghế sau về Công ty theo quốc lộ 1A hướng Hà Nội đi Thanh Hóa rồi rẽ phải vào ngõ 704, đường 30/6, phố V, phường P1, thành phố NB. Lúc này B điều khiển xe ô tô với tốc độ khoảng 18 đến 20 km/h, khi đi gần đến ngã ba giao nhau giữa đường ngõ 704 với ngách 3/672 thuộc đường 30/6, phố V, phường P1, thành phố NB thì B phát hiện thấy bà Lã Thị P1 sinh năm 1944, trú tại phố V, phường P1, thành phố NB điều khiển xe đạp đi từ ngách 3/672 ra, rẽ trái vào ngõ 704 nên B đã đạp phanh xe ô tô. Do B điều khiển xe đi lấn phần đường, khi đi đến ngã ba giao nhau không giảm tốc độ nên phần ba đờ sóc phía trước bên trái xe ô tô do B điều khiển đã va chạm vào phần bánh sau bên trái xe đạp do bà P1 điều khiển làm bà P1 bị ngã ra đường, đầu đập vào bờ bo đường, xe đạp đổ nghiêng sang bên phải đè lên người bà P1, xe ô tô và xe đạp hư hỏng nhẹ. Sau đó người dân đã đưa bà P1 đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình để cấp cứu, do vết thương quá nặng nên gia đình đã đưa bà P1 về nhà, đến hồi 01 giờ 15 phút ngày 30/11/2020 bà P1 tử vong. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố NB đã thu giữ: 01 xe ô tô hiệu Toyota Fortune biển kiểm soát 35A-133.63; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Phạm Văn B; 01 giấy chứng nhận đăng ký; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật; 01 bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc của xe ô tô biển kiểm soát 35A-133.63; 01 xe đạp mini nhãn hiệu Ventana màu nâu.

Qua kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện, khám nghiệm

tử thi của vụ tai nạn.

Về hiện trường: nơi xảy ra tai nạn là mặt đường ngõ 704 đường 30/6 đoạn giao nhau với ngách 3/672 thuộc phố V, phường P1, thành phố NB. Mặt đường ngõ 704 đường 30/6 trải bê tông bằng phẳng, thẳng rộng 5,6m, mặt đường ngách 3/672 trải bê tông bằng phẳng, thẳng rộng 3,7m.

Về phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 35A - 133.63: mặt ngoài góc lượn ba đờ sóc trước bên trái có vết sạt chùi bụi đất trên diện tích thước 35x20cm, vết có chiều hướng từ dưới lên trên, từ trước về sau, từ phải qua trái. Tâm của vết cách mặt đất 80cm, cách đầu bên trái ba đờ sóc trước 24cm.

Xe đạp mini hiệu Ventana màu nâu: tay phanh phía trước bên phải sạt tẩy mài nhựa trên diện tích thước 6x1cm, vết có chiều hướng từ trước về sau.

Khám nghiệm tử thi bà Lã Thị P1: tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 028/2020/TT-TTPY ngày 29/12/2020 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Ninh Bình kết luận: *nguyên nhân chết của bà Lã Thị P1 là do chấn thương sọ não kín có dập vỡ xương sọ chẩm, tụ máu, chảy máu não sau tai nạn giao thông.*

Sau khi sự việc xảy ra, Phạm Văn B đã hỗ trợ và bồi thường cho gia đình bà Lã Thị P1 số tiền 200.000.000 đồng gồm tiền mai táng phí, tiền bồi thường thiệt hại về vật chất, tinh thần, tiền sửa chữa xe đạp. Chị Trần Thị N đại diện cho gia đình bà P1 đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự và có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho Phạm Văn B.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 70/2021/HS-ST ngày 25/6/2021 Tòa án nhân dân thành phố NB, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: tuyên bố bị cáo Phạm Văn B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn B 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngày 08/7/2021 bị cáo Phạm Văn B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Ngày 09/7/2021 người đại diện hợp pháp của bị hại chị Trần Thị N có đơn kháng cáo xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn B vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo với lý do: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền 200.000.000 đồng; bố bị cáo là người có công với cách mạng, bị cáo đang thờ cúng; bản thân gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, phải đi lái xe thuê là lao động chính trong gia đình đang nuôi các con nhỏ và đang phải vay mượn tiền để khắc phục hậu quả xảy ra; người bị hại cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông tuổi cao (76 tuổi) sức khỏe yếu, quan sát kém và từ trong ngõ hẹp đi ra đường

chính; gia đình bị hại trong quá trình giải quyết vụ án có đơn đề nghị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại đơn kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại, xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương với các lý do sau: sự việc xảy ra ngày 29/11/2020 là hoàn toàn do lỗi vô ý, hậu quả không ai mong muốn; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường khắc phục hậu quả xong cho gia đình bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Văn B và người đại diện hợp pháp của bị hại chị Trần Thị N và sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 70/2021/HS-ST ngày 25/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố NB, tỉnh Ninh Bình.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn B 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án.

Bị cáo Phạm Văn B và người đại diện hợp pháp của bị hại chị Trần Thị N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện nuôi con nhỏ ăn học và lao động trả nợ số tiền bồi thường cho gia đình bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 08 tháng 7 năm 2021 bị cáo Phạm Văn B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Ngày 09 tháng 7 năm 2021 chị Trần Thị N là người đại diện hợp pháp của bị hại, có đơn kháng cáo xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Đơn kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn, phù hợp với kết luận giám định pháp y cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: khoảng 08 giờ ngày 29/11/2020, tại khu vực ngã ba giao nhau giữa ngõ 704 và

ngách 3/672 thuộc đường 30/6, phố V, phường P1 đường của xe đi ngược chiều, không giảm tốc độ khi đi đến ngã ba giao nhau nên phần ba đờ sóc phía trước bên trái xe ô tô do B điều khiển đã va chạm với bánh sau bên trái xe đạp do bà Lã Thị P1 điều khiển đi từ ngách 3/672 ra rẽ trái vào ngõ 704, hành vi trên đã vi phạm khoản 23 Điều 8, Điều 9 Luật giao thông đường bộ và Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông Vận tải, gây hậu quả làm bà Lã Thị P1 chết. Hành vi của bị cáo Phạm Văn B đã bị Tòa án nhân dân thành phố NB, tỉnh Ninh Bình xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Văn xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo cũng như kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại chị Trần Thị N xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, Hội đồng xét xử xét thấy: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhận rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Sau khi xảy ra hành vi phạm tội bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng. Ngoài ra bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình các con nhỏ, bố bị cáo là người có công được tặng thưởng Huân chương chiến thắng hạng Ba là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm đã căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo Phạm Văn B 12 tháng tù là phù hợp với quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh rất khó khăn, là lao động chính trong gia đình và đang nuôi các con nhỏ; mặt khác bị cáo có xác chính quyền địa phương về việc luôn chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương. Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Trần Thị N có đơn kháng cáo xin cho bị cáo được cải tạo địa phương, đây là các tình tiết giảm nhẹ mới cần chấp nhận. Hội đồng xét xử xét thấy: về nhân thân bị cáo đã có 2 tiền án về tội đánh bạc từ năm 2000 và 2001, đã được xóa án tích cách đây gần 20 năm, từ đó đến nay bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật, nay phạm tội do lỗi vô ý; bị cáo có nhiều tình tiết giảm trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự vì vậy cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại; không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Văn B, sửa bản án

hình sự sơ thẩm số 70/2021/HS-ST ngày 25/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố NB, tỉnh Ninh Bình.

[4] Về án phí: chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Văn B và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại chị Trần Thị N nên bị cáo và chị Nhung không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Văn B và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại, chị Trần Thị N; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 70/2021/HS-ST ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố NB, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn B** (tên gọi khác Phạm Văn B1) 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, ngày 16/9/2021.

Giao bị cáo Phạm Văn B cho Ủy ban nhân dân xã G1, huyện H1, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã G1, huyện H1, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: bị cáo Phạm Văn B và người đại diện hợp pháp của bị hại, chị Trần Thị N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 16/9/2021./.

Nơi nhận:

- *TAND Cấp cao (01 bản);*
- *VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);*
- *Phòng KTNV THA (02 bản);*
- *Phòng HSNV - Công an Ninh Bình (01 bản);*
- *TAND thành phố NB (05 bản);*
- *VKSND thành phố NB (01 bản);*
- *Chi cục THADS TP NB (01 bản);*
- *Công an thành phố NB (01 bản);*
- *Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);*
- *Bị cáo (01 bản);*
- *Người đại diện hợp pháp của bị hại (01 bản);*
- *Lưu hồ sơ, lưu tòa, HCTP(03 bản).*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tô Văn Thịnh

